



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
CAMAU TRADING JOINT STOCK COMPANY - CAMEX

Trụ sở chính : 70-72 Đề Thám - P2 - TP. Cà Mau
Điện thoại : (0290) 3839220 - 3822678 - 3822847
Fax : (0290) 3834358
E-mail : info@tncm.com.vn
Website : www.tncm.com.vn

Số: /2022/TTr-HĐQT
DỰ THẢO

TP. Cà Mau, ngày 24 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho công ty

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau được sửa đổi lần thứ XV theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/6/2021.

Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Long Hưng, Tổng công ty dầu Việt Nam và Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP là những doanh nghiệp đầu mối, thương nhân phân phối có uy tín trong lĩnh vực cung cấp xăng dầu với nguồn hàng ổn định, giá cả hợp lý, phương thức thanh toán linh hoạt, đã thực hiện cung cấp xăng dầu cho công ty với sản lượng lớn trong thời gian qua.

Căn cứ điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng là cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ có giá trị giao dịch lớn hơn 35% tổng tài sản giá trị công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất phải được đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Do vậy, Hội đồng quản trị công ty kính trình đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho công ty thực hiện các hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu năm 2022 đối với các đơn vị sau:

- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch vụ Long Hưng (là cổ đông pháp nhân sở hữu trên 51% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

- Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (là cổ đông pháp nhân sở hữu 16.17% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

- Ngoài mua nguồn hàng của 2 doanh nghiệp trên, Công ty được mua hàng của doanh nghiệp thứ 3 nhưng phải đủ điều kiện: là thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu; tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan đến kinh doanh xăng dầu; có giá cạnh tranh tốt nhất và đảm bảo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hợp pháp và đảm bảo chất lượng hàng hóa đúng theo quy định của Nhà nước; việc lựa chọn doanh nghiệp cung cấp xăng dầu phải đảm bảo tính công khai, minh bạch.

Trân trọng kính trình!



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---©---



(DỰ THẢO)

HỢP ĐỒNG MUA BÁN XĂNG DẦU
(HỢP ĐỒNG MẪU)
Số :/TNPP-2022

Giữa

BÊN BÁN

(TÊN ĐƠN VỊ

và

BÊN MUA

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU

Ngày ký:/...../2022
Hiệu lực hợp đồng từ ngày/...../2022, đến ngày/...../20...

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ luật Thương mại được công bố theo lệnh số 10/2005/L-CTN ngày 27/06/2005 của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và các văn bản pháp luật liên quan trong lĩnh vực quản lý kinh doanh xăng dầu của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ ngành có liên quan.

- Căn cứ thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Công Thương.

- Căn cứ thông tư số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của bộ tài chính.

- Căn cứ Nghị định 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/09/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số cấp lần đầu ngày/...../20....., thay đổi lần thứ ngày/...../20..... do Sở kế hoạch đầu tư cấp.

- Căn cứ giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu số/GPXD-BCT do Bộ Công Thương cấp ngày/...../20.....

- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2000110221 cấp lần đầu ngày 01/12/2007, thay đổi lần thứ 18 ngày 31/3/2021 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Cà Mau cấp Công ty CP Thương Mại Cà Mau.

- Căn cứ giấy chứng nhận thương nhân phân phối xăng dầu số 390-TNPP/QĐ-BCT do Bộ Công Thương cấp ngày 18/01/2021.

Hôm nay, ngày tháng năm 2022, (tại Đơn vị/hoặc nơi ký hợp đồng.....), chúng tôi gồm;

BÊN BÁN (bên A) : (TÊN ĐƠN VỊ.....)

Địa chỉ :
.....

Điện thoại :
.....

Tài khoản :
.....

.....

Mã số thuế :
.....

Đại diện : Ông Chức vụ:

(Theo Ủy quyền số/UQ/20.... ký ngày/...../20..... của (Người đại diện pháp luật Bên bán)).

BÊN MUA (bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU

Địa chỉ : Số 70-72, Đề Thám, Phường 2, Thành Phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại : 078.03822 772 Fax : 078.03834 358

Tài khoản : 119000016407 tại Ngân hàng TMCP Công Thương, CN Cà Mau.

: 0191000000128 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN-CN Cà Mau.

: 78010000001391 tại Ngân hàng BIDV-CN Cà Mau.

: 7500211106009 tại Ngân hàng Agribank-CN Cà Mau.

Mã số thuế : 2000110221

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Việt Ánh Chức vụ: Tổng giám đốc làm đại diện.

Cùng nhau thỏa thuận và thống nhất ký Hợp đồng mua bán xăng dầu với những điều khoản sau :

ĐIỀU 1 : GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ ĐƯỢC GHI TRONG HỢP ĐỒNG

1.1 “Hàng hóa” là các nhóm hàng hóa, bao gồm: nhiên liệu xăng (bao gồm cả xăng sinh học), Dầu hỏa (KO), nhiên liệu Điêzen (DO), và nhiên liệu đốt lò (FO) được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam.

1.2 “Hai bên” Bên A và Bên B.

1.3 “Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa” là các chỉ tiêu chất lượng của hàng hóa được hai bên thống nhất trong hợp đồng này và phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành của Việt nam.

1.4 “Ngày làm việc” là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu, không kể các ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật Việt nam, bắt đầu từ 8h00 và kết thúc vào 16h30.

1.5 “Thanh toán trước” là bên mua thanh toán tiền mua hàng cho bên bán trước khi bên bán phát hành lệnh xuất hàng cho bên mua.

1.6 “Thanh toán chậm” là bên mua thanh toán tiền mua hàng cho bên bán trong một khoảng thời gian nhất định sau khi nhận hàng.

1.7 “Công nợ” là trị giá toàn bộ số lượng hàng hóa phát sinh mà bên mua chưa thanh toán cho bên bán.

1.8 “Đối chiếu công nợ” là sự xác nhận về số lượng và giá trị hàng hóa trên “Bảng đối chiếu công nợ chi tiết” hàng tháng được người có thẩm quyền của hai bên ký tên, đóng dấu.

1.9 “Mặc nhiên gia hạn hợp đồng” khi hết thời hạn hiệu lực của hợp đồng này mà hai bên chưa ký kết hợp đồng mới, đồng thời vẫn tiếp tục quá trình giao dịch thương mại thì quyền và nghĩa vụ của hai bên vẫn được căn cứ và thực hiện theo hợp đồng này.

ĐIỀU 2 : SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ

Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua Xăng (bao gồm xăng sinh học), nhiên liệu Diesel để tiêu thụ thông qua hệ thống phân phối của bên B.

Khi có phát sinh nhu cầu mua hàng, bên B Email/Fax đơn đặt hàng cho bên A.

Số lượng: được 2 bên xác nhận cụ thể bằng các đơn đặt hàng.

Trường hợp bên B có nhu cầu tiêu thụ một số lượng hàng lớn thì sẽ thông báo trước bằng văn bản cho bên A để có kế hoạch đảm bảo nguồn hàng cung cấp.

ĐIỀU 3 : CHẤT LƯỢNG:

3.1 Chất lượng xăng dầu bên A bán cho bên B phải bảo đảm đúng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) hiện hành.

3.2 Bên A có trách nhiệm cung cấp mẫu xăng dầu lấy tại phương tiện giao nhận của bên B. Việc lấy mẫu và lưu mẫu thực hiện theo tiêu chuẩn TCVN 6777-2007, được chứa trong các bình mẫu có niêm phong bằng niêm số của bên A.

3.3 Trường hợp nếu có tranh chấp về chất lượng thì hai bên sẽ chuyển mẫu lưu cho cơ quan kiểm tra chất lượng do 2 bên cùng thống nhất lựa chọn để xác định chất lượng lô hàng. Bên nào có lỗi bên đó phải chịu chi phí phát sinh.

ĐIỀU 4 : PHÂN CÔNG THỊ TRƯỜNG

4.1 Bên B có trách nhiệm phát triển thị trường thông qua hệ thống khách hàng riêng của mình.

4.2 Bên B cam kết không bán xăng dầu vào các khách hàng của bên A hoặc của các Công Ty Xăng Dầu thuộc công ty con của bên A đang bán 100% nhu cầu. Trường hợp khách hàng yêu cầu thì phải có sự thỏa thuận và thống nhất bằng văn bản với bên A trước khi thực hiện.

ĐIỀU 5 : GIÁ BÁN- THAY ĐỔI GIÁ

5.1 Giá bên A bán cho bên B (giá thanh toán) bao gồm các thành phần sau:

5.1.1 Giá hàng hóa chưa thuế: Do bên A và bên B thỏa thuận tại từng thời điểm dựa trên nguyên tắc: phù hợp với mặt bằng thị trường, đồng thời đảm bảo tuân thủ theo quy định của Nhà nước về quản lý giá xăng dầu.

5.1.2 Thuế GTGT: Theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5.2 Giá bán của bên B cho khách hàng của mình: Do bên B tự quyết định theo nguyên tắc tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý giá xăng dầu.

5.3 Thay đổi giá: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có sự thay đổi về giá so với mức giá đã thông báo theo điểm 5.1 thì bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho bên B để hai bên thực hiện theo giá mới (trừ lượng hàng bên B đã nhận ra khỏi kho bên A). Thông báo giá được coi là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng và là cơ sở để thanh toán tiền hàng giữa hai bên.

5.4 Trường hợp bên A giảm giá bán lẻ:

5.4.1 Đối với những Phiếu xuất kho bên B chưa nhận hàng: Bên B được quyền hủy Phiếu xuất kho và lập lại phiếu khác với mức giá mới tại thời điểm xuất bán.

5.4.2 Đối với những Phiếu xuất kho bên B đã nhận hàng: Bên A điều chỉnh giảm tương ứng với mức giảm giá bán lẻ đối với lượng hàng thực tế bên B đã nhận hàng ra khỏi kho bên A trong ngày giảm giá và trước ngày giảm giá bán lẻ tối đa 02 ngày làm việc.

ĐIỀU 6 : THANH TOÁN VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

6.1 Điều kiện thanh toán: Bên B thanh toán tiền mua hàng cho bên A trước khi bên A phát hành lệnh xuất hàng cho bên B hoặc thanh toán trả chậm theo thỏa thuận từng đơn đặt hàng.

6.2 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

6.3 Hóa đơn chứng từ: Hóa đơn bán hàng của bên A là hóa đơn trị giá gia tăng theo mẫu đặc thù đã đăng ký và được cơ quan thuế chấp nhận. Các trường hợp phát sinh liên quan đến số lượng và giá trị hàng hóa, hai bên có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thủ tục điều chỉnh hóa đơn theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6.4 Chứng từ về hàng hóa lưu thông trên đường: Bên A cung cấp các chứng từ đi đường cho phương tiện vận tải của bên B gồm các hồ sơ như sau:

6.4.1 Trường hợp bên B mua hàng và lấy ra khỏi kho thì chứng từ là “Hóa đơn GTGT”.

6.4.2 Trường hợp bên B mua hàng và có nhu cầu gửi lại kho để nhận sau thì chứng từ là “Phiếu xuất kho hàng giữ hộ”.

6.5 Đối chiếu công nợ định kỳ: Chậm nhất đến ngày 10 hàng tháng, bên A sẽ hoàn tất biên bản đối chiếu về hàng hóa và công nợ đã thực hiện trong tháng trước đó để gửi cho bên B xem xét. Biên bản đối chiếu công nợ được người có thẩm quyền của hai bên ký đóng dấu xác nhận và gửi bản chính về bên A trước ngày 25 của tháng. Nếu bên B không gửi biên bản đối chiếu về lại cho bên A thì mặc nhiên bên B đã chấp nhận số liệu trên biên bản của bên A.

ĐIỀU 7 : ĐIỀU KHOẢN GIAO NHẬN

7.1 Địa điểm giao nhận: Hàng hóa được giao nhận tại các kho xăng dầu do Bên A chỉ định.

7.2 Phương thức giao nhận:

7.2.1 Số lượng hàng hóa giao nhận tính bằng lít ở nhiệt độ thực tế của nhiên liệu khi giao nhận, riêng dầu FO được tính bằng kg hoặc lít tùy theo yêu cầu nhận hàng của bên B. Số lượng hàng giao nhận là số lượng thực xuất tại kho ghi trên hóa đơn bán hàng căn cứ vào số hiển thị trên lưu lượng kế hợp pháp của kho bên A.

7.2.2 Khi có nhu cầu nhận hàng, bên B cử người đại diện (đã đăng ký trước với bên A bằng văn bản ghi rõ họ tên, số CMND (CCCD), mẫu chữ ký...) mang theo Giấy giới thiệu của

bên B (ghi rõ số lượng, loại hàng cần nhận) đến bên A để ký nhận lệnh xuất hàng và tự tổ chức phương tiện đến kho bên A ghi tại (điểm 7.1) để nhận hàng và hóa đơn GTGT. Phương tiện vận chuyển của bên B hoặc do bên B thuê phải đủ điều kiện vận tải xăng dầu theo quy định hiện hành của Nhà nước và nghiêm chỉnh chấp hành các nội quy quy định của kho bên A cũng như các quy định về điều kiện an toàn môi trường, PCCC, kiểm định, đo lường, giao nhận của các cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp phương tiện của bên B không đáp ứng các yêu cầu thì bên A có quyền từ chối giao hàng và nếu gây ra hậu quả thì bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường toàn bộ các thiệt hại (nếu có) do phương tiện vận chuyển gây ra cho bên A.

7.2.3 Trường hợp bên B thanh toán tiền trước để mua của bên A một lô hàng theo mức giá đã thỏa thuận và thống nhất với bên A được nhận dần theo nhu cầu tiêu thụ của mình, bên A sẽ làm hoá đơn xuất bán và chuyển toàn bộ lượng hàng (đã thanh toán tiền) của bên B sang nguồn hàng giữ hộ. Bên B phải chịu phí lưu kho và hao hụt tồn chứa của lô hàng (được quy định cụ thể bằng văn bản giữa hai bên đồng ý xác nhận hoặc phụ lục hợp đồng theo đúng quy định pháp luật).

7.2.4 Điểm chuyển quyền sở hữu hàng hóa hoặc quyền sử dụng hàng hóa từ bên A sang bên B được tính từ khi bên A xuất hóa đơn GTGT cho bên B, và trách nhiệm mọi rủi ro tổn thất về chất lượng, số lượng của hàng hóa và tổn thất môi trường chuyển từ bên A sang bên B được tính kể từ khi hàng đã bơm từ hòng xuất xăng dầu của bên A sang phương tiện vận chuyển của bên B.

ĐIỀU 8 : TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN

8.1 Trách nhiệm của bên A :

8.1.1 Đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, số lượng và chủng loại hàng hóa theo yêu cầu của bên B.

8.1.2 Đảm bảo hàng hóa được lưu thông hợp pháp trên thị trường và không bị bất kỳ bên thứ ba nào tranh chấp.

8.1.3 Khi giao hàng phải đảm bảo có đầy đủ chứng từ về hàng hóa lưu thông trên đường, chai mẫu hợp pháp do kho bên A giao cho phương tiện vận chuyển.

8.1.4 Trường hợp có thay đổi mức giá bán (nói tại điểm 5.1 của hợp đồng này) bên A phải thông báo cho bên B (bằng điện thoại hoặc Fax) trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm mức giá mới có hiệu lực.

8.1.5 Tạo điều kiện cần thiết để hỗ trợ cho bên B bán được nhiều hàng, cùng bên B bàn bạc đề ra hướng kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ để chiếm lĩnh thị trường.

8.1.6 Sẵn sàng cung cấp tài liệu, vật liệu cho bên B quảng cáo, đào tạo hướng dẫn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân xăng dầu và dịch vụ xăng dầu của bên B.

8.1.7 Đầu tư thương mại cho bên B hoặc hỗ trợ bên B đầu tư theo kế hoạch được hai bên thống nhất để phát triển mạng lưới kinh doanh xăng dầu chung trên địa bàn kinh doanh của bên B.

8.2 Trách nhiệm của bên B :

8.2.1 Thực hiện đúng các trách nhiệm nêu tại điều 13, 15 Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ và các quy định khác của Nhà nước về kinh doanh xăng dầu.

8.2.2 Thông báo nhu cầu tiêu thụ (số lượng, loại hàng) của tháng/quý cho bên A trước ngày 25 của tháng trước bằng văn bản để bên A chủ động đảm bảo nguồn cung ứng.

8.2.3 Giữ bí mật các thông tin về chế độ, chính sách, giá cả... của bên A, thường xuyên thông báo cho bên A về tình hình thị trường, giá cả và hàng hóa cạnh tranh để hai bên cùng bàn bạc xử lý kịp thời.

8.2.4 Thanh toán tiền mua hàng hóa cho bên A đúng thời hạn đã cam kết tại điều 6.1 của hợp đồng này. Trường hợp bên B chậm thanh toán theo quy định thì bên A có quyền đòi tiền lãi trên số nợ chậm thanh toán. Lãi suất chậm thanh toán sẽ căn cứ vào lãi suất nợ quá hạn gấp

1,5 lần lãi suất kỳ hạn 3 tháng tiền vay của Ngân hàng quy định tại thời điểm tính phát sinh nợ quá hạn.

8.2.5 Cung cấp cho bên A hồ sơ theo Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của bên B: 01 bản sao có công chứng.
- Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu: 01 bản sao có công chứng

ĐIỀU 9 : ĐIỀU KIỆN HỦY BỎ, CHẤM DỨT THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

9.1 Một trong hai bên có quyền đơn phương hủy bỏ và chấm dứt việc thực hiện hợp đồng nếu bên kia vi phạm các điều khoản của hợp đồng này.

9.2 Việc hủy bỏ, chấm dứt thực hiện hợp đồng phải được thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 10 ngày. Sau khi nhận được thông báo, hai bên phải có trách nhiệm tiến hành thanh lý hợp đồng.

ĐIỀU 10 : ĐIỀU KHOẢN BẤT KHẢ KHÁNG

Những vi phạm hợp đồng (loại trừ việc không thanh toán) của bất kỳ bên nào do nguyên nhân khách quan (theo quy định của pháp luật) vượt quá khả năng kiểm soát và khắc phục của bên đó sẽ được coi là trường hợp bất khả kháng. Bên gặp bất khả kháng thông báo bằng văn bản cho bên kia trong vòng 24 giờ, nếu quá thời hạn trên mà không có thông báo thì không được chấp nhận là bất khả kháng.

ĐIỀU 11 : ĐIỀU KHOẢN CHUNG

11.1 Các điều khoản khác không ghi trong hợp đồng này, hai bên thống nhất thực hiện theo Luật Thương mại được công bố theo lệnh số 10/2005/L-CTN ngày 27/06/2005 của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các quy định Pháp luật kinh tế hiện hành.

11.2 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này. Mọi sự sửa đổi, bổ sung của hợp đồng được hai bên bàn bạc thống nhất và lập thành các phụ lục hợp đồng thì mới có giá trị thực hiện. Mọi văn bản quy định hợp pháp về giá cả, tài chính... do bên A gửi cho bên B được coi như những phụ lục không thể tách rời của hợp đồng này.

11.3 Mọi vấn đề tranh chấp, nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại giải quyết, phán quyết của Tòa án là cơ sở pháp lý bắt buộc thi hành đối với mỗi bên.

11.4 Hợp đồng này gồm 06 trang, được lập thành 06 bản, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau và có giá trị thực hiện kể từ ngày/...../ đến hết ngày/...../20..... Hợp đồng này được mặc nhiên gia hạn bằng phụ lục hợp đồng cho đến khi hai bên ký hợp đồng mới.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
CAMAU TRADING JOINT STOCK COMPANY - CAMEX

Trụ sở chính : 70-72 Đề Thám - P2 - TP. Cà Mau
Điện thoại : (0290) 3839220 - 3822678 - 3822847
Fax : (0290) 3834358
E-mail : info@tncm.com.vn
Website : www.tncm.com.vn

Số: /2022/TTr-HĐQT
DỰ THẢO

TP. Cà Mau, ngày 24 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc xử lý và thanh lý tài sản không sử dụng và không khai thác hiệu quả

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Căn cứ nội dung biên bản họp HĐQT số : 05/2022/BBH-HĐQT ngày 17/6/2022.

Nhằm đảm bảo tính chủ động trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo kịp thời đáp ứng các nhu cầu hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xử lý khai thác chuyển mục đích sử dụng đối với tài sản cố định nhằm mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thanh lý các tài sản cố định không sử dụng, không khai thác hiệu quả. Tài sản xử lý có giá trị thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, Việc thanh lý/chuyển nhượng tài sản phải đảm bảo nguyên tắc: i) Tuân thủ quy định của Pháp luật và của Công ty Camex; ii) Thuê đơn vị tư vấn độc lập thẩm định giá trị tài sản để xác định giá khởi điểm; iii) Tổ chức đấu giá công khai minh bạch để thanh lý/chuyển nhượng tài sản.

* Danh mục tài sản xin ý kiến thanh lý do không sử dụng và không khai thác hiệu quả:

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AN 512589 do UBND tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 01 tháng 12 năm 2008, thửa đất số 775, tờ bản đồ số 05, địa chỉ khu 1, thị trấn Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, diện tích 211,5 m² theo HĐTC số 44-2018/HĐ-VCB-KHDN ngày 01 tháng 6 năm 2018.

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số X242685 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 02/02/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 24-2, tờ bản đồ số 31, địa chỉ phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích 103,3 m² theo HĐTC số 86005000.001/2019/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10 tháng 5 năm 2019.

- Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở số 9110041271 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 23/02/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 24, tờ bản đồ số 31, địa chỉ: 82/4, đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích đất ở 300 m² và quyền sở hữu nhà ở 102,24m² theo HĐTC số 86005000.001/2019/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10 tháng 5 năm 2019.



- Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở số X046240 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 24/05/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 285, tờ bản đồ số 03, địa chỉ: đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích đất ở 160 m² theo HĐTC số 86005000.014/2020/HĐBĐ/NHCT860 ngày 22 tháng 10 năm 2020.

- Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở số X046240 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 24/05/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 285, tờ bản đồ số 03, địa chỉ: đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích đất ở 160 m² theo HĐTC số 86005000.014/2020/HĐBĐ/NHCT860 ngày 22 tháng 10 năm 2020.

3. Việc ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày được phê duyệt cho đến khi đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình!



NGUYỄN TUẤN QUỲNH





**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU**

Số: 01/2022/BB-ĐHDCĐ

(DỰ THẢO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU

Hôm nay, vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, tại Khu 2 Nhà Khách Minh Hải, Số 01, Trần Hưng Đạo, Phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với những nội dung như sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự đại hội :

- Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Các thành viên Hội đồng quản trị
- Các thành viên Ban kiểm soát
- Cổ đông công ty
- Cán bộ công nhân viên công ty và khách mời

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của đại hội

Ông Đỗ Cao Sơn – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.

Tổng số cổ phần có quyền tham dự đại hội là: 18.155.868 cổ phần.

Tổng số cổ đông tham dự có mặt tại đại hội lúc khai mạc: người, sở hữu và đại diện cho cổ đông với cổ phần chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo các điều khoản của Luật doanh nghiệp, và Điều 19 Điều lệ công ty, với số cổ đông có mặt sở hữu số cổ phần nêu trên, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đủ điều kiện để tiến hành hợp lệ và đúng pháp luật.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu :

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%, gồm các Ông/Bà như sau:

• Chủ tịch đoàn:

- | | |
|---------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh | Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ trì đại hội |
| 2. Bà Nguyễn Thị Việt Ánh | Thành viên Hội đồng quản trị – Tổng giám đốc |
| 3. Ông Hoàng Anh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị |

• Thư ký đoàn:

1. Ông Lâm Quốc Khánh Trưởng ban thư ký
2. Bà Thành viên

• Ban kiểm phiếu:

1. Trưởng ban kiểm phiếu
2. Thành viên
3. Thành viên

Hình thức biểu quyết: giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

Tổng số biểu quyết

- Đồng ý: %
- Không đồng ý: %
- Không có ý kiến: %

2. Thông qua chương trình đại hội

Đại hội đã nghe Ông Phù Chí Anh thành viên Hội đồng quản trị đọc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Đại hội đã thống nhất nội dung chương trình Đại hội.

Tổng số biểu quyết

- Đồng ý: %
- Không đồng ý: %
- Không có ý kiến: %

3. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Phù Chí Anh thành viên Hội đồng quản trị đọc quy chế làm việc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Đại hội đã thống nhất thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

Tổng số biểu quyết

- Đồng ý: %
- Không đồng ý: %
- Không có ý kiến: %

4. Thông qua các báo cáo và tờ trình

4.1 Bà Nguyễn Thị Việt Anh – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021; phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2022;

4.2 Ông Phù Chí Anh – Thành viên Hội đồng quản trị báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

4.3 Ông Đỗ Cao Sơn – Trưởng Ban kiểm soát – Trình bày báo cáo Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính năm 2021;

4.4 Ông/Bà..... - thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; Tờ trình ứng cử, đề cử ứng viên bầu cử bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022);

4.5 Ông/Bà..... - thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Ông Phù Chí Anh và phân công Ông Phù Chí Anh phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng Tài chính - Kế toán - Tin học Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau;

4.6 Ông Phù Chí Anh - Thành viên Hội đồng quản trị thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;

4.7 Ông Phù Chí Anh - Thành viên Hội đồng quản trị thông qua các tờ trình xin ý kiến cổ đông về thù lao cho Hội đồng quản trị, và Ban kiểm soát, sáp nhập Công ty TNHH MTV Bách Việt vào Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau và dự thảo hợp đồng sáp nhập, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, chấp nhận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho công ty; tờ trình về việc xử lý và thanh lý tài sản không sử dụng và không khai thác hiệu quả;

4.8 Ông/Bà - xin ý kiến cổ đông về nội dung các tờ trình và biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày tại đại hội.

III. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA:

Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh – Chủ tọa đại hội – đề nghị đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:

| | | |
|----------------------------|---|------------------------|
| - Vốn điều lệ | : | 181.558.680.000 đồng |
| - Doanh thu thuần | : | 3.861.622.463.032 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 35.832.516.125 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế | : | 28.536.551.900 đồng |
| - Lãi cơ bản trên cổ phiếu | : | 1.692 đồng |

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | | ...% |
| Không đồng ý | | ...% |
| Không có ý kiến | | ...% |

Kết quả biểu quyết:

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

☛ Vấn đề 1: Các chỉ tiêu tài chính năm 2022:

| | | |
|------------------------|---|------------------------|
| + Vốn điều lệ | : | 181.558.680.000 đồng |
| + Tổng doanh thu | : | 3.700.000.000.000 đồng |
| + Lợi nhuận trước thuế | : | 29.000.000.000 đồng |
| + Lợi nhuận sau thuế | : | 23.000.000.000 đồng |

☛ Vấn đề 2: Một số chỉ tiêu cơ bản:

DVT: Tỷ đồng

| TT | Ngành hàng | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2022 | So sánh KH 2022/TH 2021 (%) |
|----|------------|-----------------------|----------------------|-----------------------------|
| 01 | Xăng dầu | 45.587 m ³ | 49.300m ³ | 108,14% |
| 02 | Gaz | 6.414 tấn | 6.700 tấn | 104,45% |
| 03 | Bách hóa | 2.805 tỷ | 2.900 tỷ | 103,38% |

☛ Vấn đề 3: Kế hoạch sửa chữa nâng cấp hệ thống Cửa hàng Xăng dầu - Bách hóa: Tổng giá trị 12 tỷ 750 triệu đồng.

- Cửa hàng xăng dầu Tắc Vân với diện tích 1.516 m² với dự toán 1,4 tỷ đồng.
- Cửa hàng Xăng dầu Định Bình diện tích 2.510m² với dự toán 2 tỷ đồng.
- Cụm cửa hàng Xăng dầu Cái Nai – Bách hóa Cái Nai diện tích 3.647m² với tổng dự toán 4 tỷ đồng.
- Cửa hàng xăng dầu Hưng Mỹ dự kiến 345.000.000 đồng
- Cửa hàng xăng dầu Tắc Thủ dự kiến 295.000.000 đồng
- Cửa hàng xăng dầu Phường 1 dự kiến 580.000.000 đồng
- Cửa hàng xăng dầu Phường dự kiến 75.000.000 đồng
- Cửa hàng xăng dầu Ngô Quyền dự kiến 325.000.000 đồng
- Cửa hàng Công nghệ thực phẩm Ngã Năm dự kiến 280.000.000 đồng
- Sửa chữa Tổng kho Xăng dầu dự kiến 2.000.000.000 đồng
- Cửa hàng Công Nghệ Thực phẩm Huyện dự kiến 550.000.000 đồng
- Kho BH Phường 5 12,2m x 20m = 244m² dự kiến 100.000.000 đồng
- Kế hoạch sửa chữa 18 xe dự kiến 800.000.000 đồng

☛ Vấn đề 4: Kế hoạch sửa chữa hệ thống PCCC: Tổng giá trị 6.589.598.098 đồng.

- Tổng kho bách hóa Licogi 2.090.305.408 đồng
- Tổng kho bách hóa Phường 5 729.178.450 đồng
- Tổng kho bách hóa Bách Việt 492.224.150 đồng
- Tổng kho Lương Thế Trân 1.254.448.667 đồng
- Tổng kho bách hóa Ngã Năm 1.056.783.423 đồng
- Tổng kho bách hóa Năm Căn 966.658.000 đồng

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |

| | | |
|-----------------|-----|------|
| Không có ý kiến | ... | ...% |
|-----------------|-----|------|

- Kết quả biểu quyết:

3. Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán (báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng nội dung báo cáo đã được công bố thông tin trên website của công ty <https://www.tncm.com.vn>):

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tình trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết: ...

4. Biểu quyết thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2021:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tình trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

5. Biểu quyết thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tình trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

6. Biểu quyết thông qua tờ trình đề cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022):

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022):

- Ông - Thành viên Hội đồng quản trị

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tình trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |

| | | |
|-----------------|-----|------|
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022).

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022) như sau:

Ông Trưởng ban kiểm phiếu thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022).

Kết quả kiểm phiếu:

| Số TT | Họ tên | Số quyền bầu | Tỷ lệ |
|-------|--------|--------------|-------|
| 01 | | | |

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và quy chế bầu cử được Đại hội thông qua

- Ông/Bà : - Thành viên Hội đồng quản trị

Đã trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022)

- Kết quả biểu quyết:

7. Biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Ông Phù Chí Anh và phân công Ông Phù Chí Anh phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng Tài chính - Kế toán - Tin học Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau:

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

8. Biểu quyết thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021:

☛ Vấn đề 1: Phân phối lợi nhuận năm 2021

| | | |
|--|---|---------------------|
| - Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối | : | 27.595.776.119 đồng |
| - Quỹ đầu tư phát triển (5%) | : | 1.379.788.805 đồng |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%) | : | 2.759.577.611 đồng |
| - Chi thường HĐQT, Ban điều hành | : | 199.577.611 đồng |
| - Chia cổ tức năm 2021 (12%) | : | 21.787.041.600 đồng |
| + Sẽ chi trả bằng tiền mặt sau khi đại hội (12%) | : | 21.787.041.600 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 | : | 1.469.790.492 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại các năm trước | : | 268.734.194 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại đến 31/12/2021 | : | 1.738.524.686 đồng |

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

Vấn đề 2: Kế hoạch chi cổ tức và trích lập quỹ năm 2022

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 10% lợi nhuận sau thuế
- Cổ tức: 10% (mệnh giá 10.000đ/cổ phiếu).

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

Vấn đề 3: Kế hoạch khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2022

- Khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành 10% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2022 (trừ các khoản lợi nhuận bất thường).

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
|-------------------|------------|---|

| | | |
|-----------------|-----|------|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết :

9. Biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát :

Thực hiện thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 so với kế hoạch như sau: 564.000.000/564.000.000 đồng.

- Thù lao Hội đồng quản trị : 444.000.000/444.000.000 đồng

- Thù lao Ban kiểm soát : 120.000.000/120.000.000 đồng

Để tiếp tục có sự đóng góp và nỗ lực lớn nhất từ các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc trả thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là 564.000.000 đồng (Năm trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn):

- Trong đó:

- Thành viên HĐQT không điều hành : 204.000.000 đồng (3 người)

- Thành viên HĐQT độc lập : 120.000.000 đồng (2 người)

- Thành viên HĐQT điều hành : 120.000.000 đồng (2 người)

- Ban Kiểm soát : 120.000.000 đồng (3 người)

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tình trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết :

10. Biểu quyết thông qua tờ trình Sáp Nhập Công ty TNHH MTV Bách Việt (CTy Bách Việt) vào Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau (CMV):

Để phát huy và tập trung nguồn lực, tiết giảm chi phí kinh doanh, thống nhất trong quản trị, HĐQT Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV Bách Việt (CTy Bách Việt) vào Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau (CMV).

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tình trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |

| | | |
|-----------------|-----|------|
| Không có ý kiến | ... | ...% |
|-----------------|-----|------|

- Kết quả biểu quyết :

11. Biểu quyết thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022:

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt:

Đã hội đủ các tiêu chuẩn cơ bản:

- + Là đơn vị kiểm toán đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên và đã thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty từ năm 2016 đến năm 2021, để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- + Đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán cho phép thực hiện kiểm toán cho các công ty đại chúng và công ty niêm yết.
- + Là đơn vị có kinh nghiệm, có uy tín, có chất lượng dịch vụ tốt, với mức chi phí hợp lý, phù hợp với hoạt động của Công ty.

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

12. Biểu quyết thông qua tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho công ty:

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị: chấp thuận cho công ty thực hiện các hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản công ty đối với các đơn vị như sau:

- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch vụ Long Hưng (là cổ đông pháp nhân sở hữu trên 51% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

- Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (là cổ đông pháp nhân sở hữu 16.17% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

- Ngoài mua nguồn hàng của 2 doanh nghiệp trên, Công ty được mua hàng của doanh nghiệp thứ 3 nhưng phải đủ điều kiện: là thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu; tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan đến kinh doanh xăng dầu; có giá cạnh tranh tốt nhất và đảm bảo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hợp pháp và đảm bảo chất lượng hàng hóa đúng theo quy định của Nhà nước; việc lựa chọn doanh nghiệp cung cấp xăng dầu phải đảm bảo tính công khai, minh bạch.

| Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-------------------|------------|---|
|-------------------|------------|---|

| | | |
|-----------------|-----|------|
| Đồng ý | ... | ...% |
| Không đồng ý | ... | ...% |
| Không có ý kiến | ... | ...% |

- Kết quả biểu quyết:

13. Biểu quyết thông qua tờ trình về việc xử lý và thanh lý tài sản không sử dụng và không khai thác hiệu quả.

* Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung:

- Xử lý khai thác chuyển mục đích sử dụng đối với tài sản cố định nhằm mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

- Thanh lý các tài sản cố định không sử dụng, không khai thác hiệu quả. Tài sản xử lý có giá trị thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, việc thanh lý/chuyển nhượng tài sản phải đảm bảo nguyên tắc: i) Tuân thủ quy định của Pháp luật và của Công ty Camex; ii) Thuê đơn vị tư vấn độc lập thẩm định giá trị tài sản để xác định giá khởi điểm; iii) Tổ chức đấu giá công khai minh bạch để thanh lý/chuyển nhượng tài sản theo danh mục như sau:

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AN 512589 do UBND tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 01 tháng 12 năm 2008, thửa đất số 775, tờ bản đồ số 05, địa chỉ khu 1, thị trấn Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, diện tích 211,5 m² theo HĐTC số 44-2018/HĐ-VCB-KHDN ngày 01 tháng 6 năm 2018.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số X242685 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 02/02/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 24-2, tờ bản đồ số 31, địa chỉ phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích 103,3 m² theo HĐTC số 86005000.001/2019/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10 tháng 5 năm 2019.

+ Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở số 9110041271 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 23/02/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 24, tờ bản đồ số 31, địa chỉ: 82/4, đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích đất ở 300 m² và quyền sở hữu nhà ở 102,24m² theo HĐTC số 86005000.001/2019/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10 tháng 5 năm 2019.

+ Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở số X046240 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 24/05/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 285, tờ bản đồ số 03, địa chỉ: đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích đất ở 160 m² theo HĐTC số 86005000.014/2020/HĐBĐ/NHCT860 ngày 22 tháng 10 năm 2020.

+ Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở số X046240 do UBND tỉnh Bạc Liêu cấp 24/05/2004, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu chỉnh lý ngày 04 tháng 03 năm 2019, thửa đất số 285, tờ bản đồ số 03, địa chỉ: đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, diện tích đất ở 160 m² theo HĐTC số 86005000.014/2020/HĐBĐ/NHCT860 ngày 22 tháng 10 năm 2020.

14. Ý kiến của cổ đông:

..... (Không có ý kiến khác).

Đại hội kết thúc lúc giờ cùng ngày. Biên bản này được thư ký đại hội đọc lại trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và được các đại biểu cổ đông tham dự đại hội nhất trí thông qua.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN

TỔ TRƯỞNG

LÂM QUỐC KHÁNH

TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN

CHỦ TỊCH

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG NGHIỆP
CÀ MAU**

NGUYỄN TUẤN QUỲNH



(DỰ THẢO)

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021.
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.
- Căn cứ kết quả thảo luận, biểu quyết nhất trí tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 24/6/2022 với sự có mặt của cổ đông, sở hữu và đại diện cho cổ đông với cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ% trên tổng số 18.155.868 cổ phần của công ty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021.

- Vốn điều lệ : 181.558.680.000 đồng
- Doanh thu thuần : 3.861.622.463.032 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 35.832.516.125 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 28.536.551.900 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 1.692 đồng

Điều 2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

2.1 Thống nhất thông qua các chỉ tiêu tài chính năm 2022:

- + Vốn điều lệ : 181.558.680.000 đồng
- + Tổng doanh thu : 3.700.000.000.000 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 29.000.000.000 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 23.000.000.000 đồng

2.2 Thống nhất thông qua một số chỉ tiêu cơ bản:

DVT: Tỷ đồng

| TT | Ngành hàng | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2022 | So sánh KH 2022/TH 2021 (%) |
|----|------------|-----------------------|----------------------|-----------------------------|
| 01 | Xăng dầu | 45.587 m ³ | 49.300m ³ | 108,14% |
| 02 | Gaz | 6.414 tấn | 6.700 tấn | 104,45% |
| 03 | Bách hóa | 2.805 tỷ | 2.900 tỷ | 103,38% |

- ##### 2.3 Thống nhất thông qua kế hoạch sửa chữa nâng cấp hệ thống Cửa hàng Xăng dầu
- Bách hóa: Tổng giá trị 12 tỷ 750 triệu đồng.

- Cửa hàng xăng dầu Tác Vân với diện tích 1.516 m² với dự toán 1,4 tỷ đồng.
- Cửa hàng Xăng dầu Định Bình diện tích 2.510m² với dự toán 2 tỷ đồng.
- Cụm cửa hàng Xăng dầu Cái Nai – Bách hóa Cái Nai diện tích 3.647m² với tổng dự toán 4 tỷ đồng.

| | | |
|---|---------|--------------------|
| - Cửa hàng xăng dầu Hưng Mỹ | dự kiến | 345.000.000 đồng |
| - Cửa hàng xăng dầu Tác Thủ | dự kiến | 295.000.000 đồng |
| - Cửa hàng xăng dầu Phường 1 | dự kiến | 580.000.000 đồng |
| - Cửa hàng xăng dầu Phường | dự kiến | 75.000.000 đồng |
| - Cửa hàng xăng dầu Ngô Quyền | dự kiến | 325.000.000 đồng |
| - Cửa hàng Công nghệ thực phẩm Ngã Năm | dự kiến | 280.000.000 đồng |
| - Sửa chữa Tổng kho Xăng dầu | dự kiến | 2.000.000.000 đồng |
| - Cửa hàng Công Nghệ Thực phẩm Huyện | dự kiến | 550.000.000 đồng |
| - Kho BH Phường 5 12,2m x 20m = 244m ² | dự kiến | 100.000.000 đồng |
| - Kế hoạch sửa chữa 18 xe | dự kiến | 800.000.000 đồng |

2.4 Thống nhất thông qua kế hoạch sửa chữa hệ thống PCCC: Tổng giá trị 6.589.598.098 đồng.

| | |
|-------------------------------|--------------------|
| - Tổng kho bách hóa Licogi | 2.090.305.408 đồng |
| - Tổng kho bách hóa Phường 5 | 729.178.450 đồng |
| - Tổng kho bách hóa Bách Việt | 492.224.150 đồng |
| - Tổng kho Lương Thế Trân | 1.254.448.667 đồng |
| - Tổng kho bách hóa Ngã Năm | 1.056.783.423 đồng |
| - Tổng kho bách hóa Năm Căn | 966.658.000 đồng |

Điều 3. Thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán (báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng nội dung báo cáo đã được công bố thông tin trên website của công ty <https://www.tncm.com.vn>).

Điều 4. Thống nhất thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 5. Thống nhất thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 6. Thống nhất thông qua tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022), thông qua danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022).

Tại ngày 24 tháng 6 năm 2022 Đại hội đã bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông - Thành viên HĐQT

Danh sách thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022):

- Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh - Chủ tịch HĐQT

- Bà Nguyễn Thị Việt Ánh - Thành viên HĐQT

- Bà Nguyễn Thị Hiền - Thành viên HĐQT

- Ông Phù Chí Anh - Thành viên HĐQT

- Ông Hoàng Anh Dũng - Thành viên HĐQT

- Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên HĐQT

- Ông - Thành viên HĐQT bầu bổ sung ngày 24/6/2022

Điều 7. Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Ông Phù Chí Anh và phân công Ông Phù Chí Anh phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng Tài chính - Kế toán - Tin học Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Điều 8. Thống nhất thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021, Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022, Kế hoạch khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2022.

4.1 Phân phối lợi nhuận năm 2021

| | | |
|--|---|---------------------|
| - Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối | : | 27.595.776.119 đồng |
| - Quỹ đầu tư phát triển (5%) | : | 1.379.788.805 đồng |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%) | : | 2.759.577.611 đồng |
| - Chi thưởng, HĐQT, Ban điều hành | : | 199.577.611 đồng |
| - Chia cổ tức năm 2021 (12%) | : | 21.787.041.600 đồng |
| + Sẽ chi trả bằng tiền mặt sau khi đại hội (12%) | : | 21.787.041.600 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 | : | 1.469.790.492 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại các năm trước | : | 268.734.194 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại đến 31/12/2021 | : | 1.738.524.686 đồng |

4.2 Kế hoạch chi cổ tức và trích lập quỹ năm 2022:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 10% lợi nhuận sau thuế
- Cổ tức: 10% (mệnh giá 10.000đ/cổ phiếu).

4.3 Kế hoạch khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022.

Khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành 10% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2022 (trừ các khoản lợi nhuận bất thường).

Điều 9. Thống nhất thông qua tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thực hiện thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 so với kế hoạch như sau: 564.000.000/564.000.000 đồng.

| | | |
|-----------------------------|---|------------------------------|
| - Thù lao Hội đồng quản trị | : | 444.000.000/444.000.000 đồng |
| - Thù lao Ban kiểm soát | : | 120.000.000/120.000.000 đồng |

Để tiếp tục có sự đóng góp và nỗ lực lớn nhất từ các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc trả thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là 564.000.000 đồng (Năm trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn):

| | |
|-----------------------------------|------------------------------|
| - Trong đó: | |
| - Thành viên HĐQT không điều hành | : 204.000.000 đồng (3 người) |
| - Thành viên HĐQT độc lập | : 120.000.000 đồng (2 người) |
| - Thành viên HĐQT điều hành | : 120.000.000 đồng (2 người) |
| - Ban Kiểm soát | : 120.000.000 đồng (3 người) |

Điều 10. Thống nhất thông qua tờ trình Sáp Nhập Công ty TNHH MTV Bách Việt (CTy Bách Việt) vào Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau (CMV).

Điều 11. Thống nhất thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.

1022
3 TY
HÂN
NGHI
MAU
I-T. CP

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt:

Đã hội đủ các tiêu chuẩn cơ bản:

+ Là đơn vị kiểm toán đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên và đã thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty từ năm 2016 đến năm 2021, để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty

+ Đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán cho phép thực hiện kiểm toán cho các công ty đại chúng và công ty niêm yết.

+ Là đơn vị có kinh nghiệm, có uy tín, có chất lượng dịch vụ tốt, với mức chi phí hợp lý, phù hợp với hoạt động của Công ty.

Điều 12. Thống nhất thông qua tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho công ty.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị: chấp thuận cho công ty thực hiện các hợp đồng giao dịch mua bán xăng dầu có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản công ty đối với các đơn vị như sau:

- Công ty TNHH Thương Mại và Dịch vụ Long Hưng (là cổ đông pháp nhân sở hữu trên 51% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

- Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (là cổ động pháp nhân sở hữu 16.17% tổng số cổ phần phổ thông của công ty).

- Ngoài mua nguồn hàng của 2 doanh nghiệp trên, Công ty được mua hàng của doanh nghiệp thứ 3 nhưng phải đủ điều kiện: là thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu; tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan đến kinh doanh xăng dầu; có giá cạnh tranh tốt nhất và đảm bảo về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa hợp pháp và đảm bảo chất lượng hàng hóa đúng theo quy định của Nhà nước; việc lựa chọn doanh nghiệp cung cấp xăng dầu phải đảm bảo tính công khai, minh bạch.

Điều 13. Thống nhất thông qua tờ trình về việc xử lý khai thác chuyên mục đích sử dụng đối với tài sản cố định nhằm mang lại hiệu quả cao cho Công ty và thanh lý các tài sản cố định không sử dụng, không khai thác hiệu quả.

Tài sản xử lý có giá trị thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, Việc thanh lý/chuyển nhượng tài sản phải đảm bảo nguyên tắc: i) Tuân thủ quy định của Pháp luật và của Công ty Camex; ii) Thuê đơn vị tư vấn độc lập thẩm định giá trị tài sản để xác định giá khởi điểm; iii) Tổ chức đấu giá công khai minh bạch để thanh lý/chuyển nhượng tài sản.

Điều 14. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 24/6/2022. Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể người lao động công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Quỳnh